

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 25-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bích Thuần

Ông Nguyễn Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1991 tại xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Quảng Khai, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Thuần và bà Phan Thị Tám; vợ: Đào Thị Ngân; con: có 02 con; lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 03/12/2018 Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt hành chính số 17 xử phạt Tường số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Phổ, xã Quất Lư,

huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

2. Chị Đào Thị Ngân, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Quảng Khai, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân Phượng và anh Phạm Ngọc Quang, “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 04 tháng 01 năm 2019 Tường một mình đi đến khu vực bến xe phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua một gói ma túy đá của một người nam giới không rõ danh tính với giá 300.000 đồng. Sau đó, Tường đi về bãi đất trống thuộc địa phận xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để sử dụng một phần, phần còn lại Tường gói thành một gói, mục đích ai mua để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2019, Tường đang ở khu vực quảng trường Hồ Chí Minh, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của bạn nghiện là Nguyễn Văn Thịnh hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng. Tường đồng ý và hẹn gặp Thịnh ở ven đường Tôn Đức Thắng kéo dài gần công ty TNHH Nam Cường thuộc thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày Tường và Thịnh gặp nhau tại nơi hẹn, Thịnh đưa cho Tường 300.000 đồng để mua ma túy, Tường cầm tiền và chuẩn bị giao ma túy cho Thịnh thì bị Công an huyện Bình Xuyên phát hiện, bắt quả tang. Do hoảng sợ nên Tường đánh rơi gói ma túy xuống đất sát vị trí Tường và Thịnh đứng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại mặt đường Tôn Đức Thắng sát cạnh vị trí Tường và Thịnh đứng 01 gói nhỏ kích thước 1,5x2,5cm bên ngoài bọc bằng túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá nghi là ma túy. Tường và Thịnh đều khai nhận là ma túy đá Tường đang bán cho Thịnh thì bị bắt quả tang được niêm phong ký hiệu A; thu giữ trong lòng bàn tay trái của Tường số tiền 300.000 đồng, Tường khai nhận là tiền bán ma túy cho Thịnh mà có; ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, 01 ví giả màu đen bên trong có 2.200.000 đồng của Tường; thu giữ của Thịnh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình T tại thôn Quảng Khai, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số: 75/KLGD ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng ký hiệu là A gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1374 gam. Khối lượng Methamphetamine có trong 0,1374 gam mẫu là 0,1020 gam. Hoàn lại sau giám định 0,0397 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền mà Thịnh đưa cho Tường để mua ma túy; 02 chiếc điện thoại di động của Tường và Thịnh xác định là phương tiện dùng để liên lạc vào việc phạm tội; 01 ví giả da màu đen thu giữ của Tường xác định là tài sản của Tường không liên quan đến việc hành vi phạm tội; đối với số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của Tường quá trình điều tra xác định là của chị Đào Thị Ngân là vợ của Tường nhờ Tường đi nộp tiền lãi ngân hàng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Văn Thịnh là người mua ma túy của Tường với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị bắt giữ, hành vi của Thịnh không cấu thành tội phạm. Ngày 17/01/2019 Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Thịnh.

Đối với đối tượng nam giới đã bán ma túy cho Tường, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được danh tính.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Đình T là người nghiện ma túy, không có nhà đất, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSBX ngày 29 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với Nguyễn Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tường từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Anh Nguyễn Văn Thịnh tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra khai nhận ngày 05 tháng 01 năm 2019 có gọi điện cho Nguyễn Đình T để hỏi mua ma túy, khi đang mua bán thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy, tiền và 01 điện thoại di động, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Chị Đào Thị Ngân có mặt tại phiên tòa, chị khai nhận ngày 27/12/2018 chị có đưa cho Tường số tiền 2.200.000 đồng mục đích là để trả nợ tiền gốc và tiền lãi cho ngân hàng không liên quan đến hành vi phạm tội của Tường.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân Phụng và anh Phạm Ngọc Quang vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều khai nhận ngày 05 tháng 01 năm 2019, anh Phụng và anh Quang đều chứng kiến toàn bộ sự việc Công an huyện Bình Xuyên bắt Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Thịnh mua bán trái phép chất ma túy tại thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2019, tại ven đường Tôn Đức Thắng kéo dài gần Công ty TNHH Nam Cường thuộc thôn Tam Lộng, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đình T đã có hành vi bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Văn Thịnh với giá 300.000 đồng thì bị Cơ quan Công an huyện Bình Xuyên phát hiện, bắt quả tang; khối lượng chất Methamphetamine có trong 01 gói ma túy là 0,1020 gam.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận Giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng vụ án thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của con người. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có một tiền sự: Ngày 03/12/2018 Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt hành chính số xử phạt Tường số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho Tường quá trình điều tra Cơ quan điều tra không làm rõ được danh tính, nên không có đủ cơ sở nên chưa xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Văn Thịnh, là người mua ma túy của Tường với mục đích để sử dụng, hành vi không cấu thành tội phạm; Công an huyện Bình Xuyên ra quyết định xử phạt hành chính đối với Thịnh là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Nguyễn Đình T là người nghiện ma túy, không có nhà đất, tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tường.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền Tường bán ma túy cho Thịnh mà có; tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen của Tường và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Thịnh là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho Tường 01 ví giả màu đen, trả lại cho chị Đào Thị Ngân số tiền 2.200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 01 năm 2019.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,0397 gam mẫu vật cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính của Nguyễn Đình T; tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen của Nguyễn Đình T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn Thịnh là phương tiện dùng vào việc phạm tội; trả lại cho Nguyễn Đình T 01 ví giả da màu đen; trả lại cho chị Đào Thị Ngàn số tiền 2.200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình Tường phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Minh Lê Thị Bích Thuần

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tiến Lê Thị Bích Thuận

Nguyễn Thị Thu Hiền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Xuyên, ngày 29 tháng 11 năm 2015**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Năng và bà Trương Thị Hương
Nghĩa

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 29 tháng 11 năm 2015, tại phòng nghị án
Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị
án vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đức

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ
sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đức phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Kết quả biểu quyết: 3/3 .

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 604, 605, khoản 1 Điều 610 Bộ luật dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đức 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Đức cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Nguyễn Ngọc Đức hành nghề lái xe ô tô, thời hạn 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho anh Lê Văn Sơn 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 260155011937 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 29 tháng 6 năm 2016, theo biên bản lập ngày 27 tháng 8 năm 2016 là hợp pháp.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Đức 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260082262709 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 11 tháng 04 năm 2014 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề, (giấy phép lái xe do Tòa án tạm giữ).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Ngọc Đức cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Hữu Đức với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng); ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ của anh Lê Văn Sơn cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Hữu Đức số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu

đồng) theo các biên bản lập ngày 21 tháng 7 năm 2016 và ngày 26 tháng 7 năm 2016.

+ Về án phí: Bị cáo Đức phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năng Trương Thị Hương Nghĩa

Nguyễn Thị Thu Hiền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN**

**TỈNH VĨNH PHÚC
Số: 61/2016/TBKQXX**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày 29 tháng 11 năm 2016

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên,

Căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2016/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2016 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đức về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Quyết định của bản án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đức phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đức 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Đức cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Nguyễn Ngọc Đức hành nghề lái xe ô tô, thời hạn 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên thông báo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú được biết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

